

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 291/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2016

THÔNG TƯ

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính**

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính, bao gồm: thẩm định cấp giấy phép bưu chính, giấy phép nhập khẩu tem bưu chính và văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (sau đây gọi chung là giấy phép).

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính, tổ chức thu phí thẩm định và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.

Điều 2. Người nộp phí

Tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính phải nộp phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thu phí

1. Bộ Thông tin và Truyền thông là tổ chức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính đối với:

- Giấy phép bưu chính phạm vi liên tỉnh, quốc tế;
- Giấy phép nhập khẩu tem bưu chính;
- Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính phạm vi liên tỉnh, quốc tế;

- Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính đối với các trường hợp làm đại lý cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nước ngoài, nhận nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực bưu chính từ nước ngoài vào Việt Nam và làm đại diện cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nước ngoài theo quy định tại điểm d, đ, e, h khoản 1 Điều 25 Luật bưu chính.

2. Sở Thông tin và Truyền thông là tổ chức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính đối với:

- Giấy phép bưu chính phạm vi nội tỉnh;
- Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính phạm vi nội tỉnh;
- Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam.

Điều 4. Mức thu phí

Ban hành kèm theo Thông tư này Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.

Điều 5. Kê khai, nộp phí

1. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

2. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp phí theo tháng và quyết toán theo năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Điều 6. Quản lý sử dụng

1. Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thẩm định và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.